

**CÔNG TY TNHH HAPPY LIFES**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HAPPY LIFES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAPPY LIFES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAPPY LIFES CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702753634

**3. Ngày thành lập:** 25/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số B3.011 KDC Ehome 4, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương,  
Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(trừ môi giới kết hôn, nhận cha mẹ con nuôi, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài)                                                                                   | 4610                                                         |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>- Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột;                                    | 4632(Chính)                                                  |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                         | 4633                                                         |
| 4.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                     | 4641                                                         |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>- Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh                                                                                                    | 4649                                                         |
| 6.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                        | 4690                                                         |
| 7.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                     | 4711                                                         |
| 8.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                       | 4719                                                         |
| 9.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh | 4722                                                         |
| 10. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                           | 4723                                                         |
| 11. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                         | 4771                                                         |
| 12. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                      | 4772                                                         |
| 13. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ<br>(thuốc lá, thuốc láo sản xuất trong nước)                                                                            | 4781                                                         |
| 14. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                 | 4782                                                         |
| 15. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                  | 5630                                                         |
| 16. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất                                                                                                                                        | 6820                                                         |
| 17. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                | 7310                                                         |
| 18. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                 | 8219                                                         |
| 19. | (Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)           | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 7.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 271295074

Ngày cấp: 03/03/2011      Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố 4, Phường Xuân Bình, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số B3.011 KDC Ehome 4, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/01/1978      Dân tộc: Kinh      Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 271295074

Ngày cấp: 03/03/2011      Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố 4, Phường Xuân Bình, Thị xã Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số B3.011 KDC Ehome 4, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương